| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 25/04/2023 |
| --- | --- |

Đề 1

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1.** Sau khi lên ngôi Hoàng đế, Lý Bí đã đặt tên nước là gì?

**A.** Đại Cồ Việt.    **B.** Đại Ngu.

**C.** Vạn Xuân. **D.** Đại Việt.

**Câu 2.** Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán vào năm 40?

**A.** Triệu Thị Trinh.**B.** Lý Bí.

**C.** Mai Thúc Loan. **D.** Trưng Trắc - Trưng Nhị.

**Câu 3.** Chính quyền đô hộ nhà Hán nắm độc quyền về

**A.** sắt. **B.** đồng. **C.** ngọc trai. **D.** gạo.

**Câu 4.** Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

**A.** Thờ cúng tổ tiên. **B.** Thờ Đức Phật.

**C.** Thờ thần tài.                          **D.** Thờ Chúa Giê su.

**Câu 5.** Yếu tố kĩ thuật nào của Trung Quốc mới được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Làm đồ gốm. **B.** Đúc đồng.

**C.** Làm muối. **D.** Chế tạo đồ thủy tinh.

**Câu 6.** Dịp lễ, tết nào của người Trung Quốc được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Lễ Giáng sinh.  **B.** Lễ Phục sinh.

**C.** Tết Dương Lịch.      **D.** Tết Hàn thực.

**Câu 7.** Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

**B.** Phong tục ăn trầu… được truyền từ đời này sang đời khác.

**C.** Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.

**D.** Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

**Câu 8.** Người tiến hành cuộc cải cách đầu tiên trong lịch sử Việt Nam là

**A.** Ngô Quyền. **B.** Lý Bí.

**C.** Dương Đình Nghệ. **D.** Khúc Hạo.

**Câu 9.** Năm 931, Dương Đình Nghệ dấy binh khởi nghĩa ở

**A.** làng Giàng (Thanh Hóa). **B.** Mê Linh.

**C.** Nghệ An. **D.** Hưng Yên.

**Câu 10**. Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược?

**A.** Sông Bạch Đằng.  **B.** Sông Như Nguyệt.

**C.** Sông Tô Lịch. **D.** Sông Cửu Long.

**Câu 11:** Băng hà phân bố chủ yếu ở

**A.** Bắc Cực. **B.** trên các đỉnh núi cao.

**C.** Nam Cực và đảo Grơn – len. **D.** châu Nam Cực.

**Câu 12:** Nơi phân bố của rừng nhiệt đới thường có khí hậu

**A.** nóng theo mùa, mưa ít dưới 1700mm.

**B.** nhiệt độ trên 21℃, lượng mưa dưới 1500mm.

**C.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn.

**D.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm thấp.

**Câu 13:** Nguyên nhân nào sau đây làm cho diện tích rừng nhiệt đới trên Trái Đất ngày càng suy giảm?

**A.** Do con người đốt rừng làm nương rẫy.

**B.** Do thiên tai (lũ quét, sạt lở,...).

**C.** Do cháy rừng và tác động của con người.

**D.** Do chiến tranh tàn phá.

**Câu 14:** Nhân tố nào sau đây sinh ra thành phần khoáng của đất?

**A.** Con người. **B.** Đá mẹ. **C.** Địa hình. **D.** Khí hậu.

**Câu 15:** Nhiệt độ không khí **không** thay đổi theo yếu tố nào sau đây?

**A.** Màu đất. **B.** Vị trí gần hay xa biển.

**C.** Vĩ độ. **D.** Độ cao địa hình.

**Câu 16:** Thực vật ở môi trường đới lạnh có đặc điểm gì?

**A.** Thực vật cằn cỗi, chủ yếu là xương rồng.

**B.** Rêu và địa y mọc thành từng mảng.

**C.** Thưa thớt, đồng cỏ cao mọc um tùm.

**D.** Tán lá rộng, nhiều tầng, rậm rạp.

**Câu 17:** Đặc điểm thực vật của rừng nhiệt đới **không phải** là

**A.** nhiều tầng tán. **B.** cằn cỗi, ít lá.

**C.** xanh tốt quanh năm. **D.** dây leo chằng chịt.

**Câu 18:** Những loài vật nào sau đây **không** sống trên cạn?

**A.** Sư tử, lạc đà, ngỗng. **B.** Linh dương, ngựa vằn, sói.

**C.** Vượn, hươu cao cổ, lợn rừng. **D.** Tảo, hải quỳ.

**Câu 19:** Trong các tầng đất, tầng nào trực tiếp tác động đến sự sinh trưởng và phát triển của thực vật?

**A.** Tầng chứa mùn. **B.** Tầng đá gốc. **C.** Tầng tích tụ. **D.** Tầng đá mẹ.

**Câu 20:** Sự đa dạng của sinh vật biển **không** phụ thuộc vào

**A.** nồng độ oxy. **B.** lượng mưa. **C.** nhiệt độ. **D.** ánh sáng.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1:** (1 điểm) Nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lý Bí?

**Câu 2:** (1 điểm) Trình bày ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

**Câu 3:** (0,5 điểm) Hãy chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kì Bắc thuộc vẫn được duy trì đến ngày nay?

**Câu 4:** (1 điểm) Trình bày nhân tố đá mẹ và khí hậu trong quá trình hình thành đất.

**Câu 5:** (1 điểm) Kể tên một số loài sinh vật sống trên lục địa.

**Câu 6:** (0,5 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau, hãy viết 1 đoạn văn về sự đa dạng của các loài sinh vật ở nước ta.

*Thành phần loài sinh vật ở nước ta*

|  | **Thực vật** | **Thú** | **Chim** | **Bò sát lưỡng cư** | **Cá** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nước ngọt** | **Nước mặn** |
| **Số lượng loài đã biết** | 14600 | 300 | 830 | 400 | 550 | 2000 |

***Chúc các em làm bài tốt!***

| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 25/04/2023 |
| --- | --- |

Đề 2

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1.** Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán vào năm 40?

**A.** Triệu Thị Trinh.**B.** Lý Bí.

**C.** Mai Thúc Loan.  **D.** Trưng Trắc - Trưng Nhị.

**Câu 2.** Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

**A.** Thờ cúng tổ tiên. **B.** Thờ Đức Phật.

**C.** Thờ thần tài.                          **D.** Thờ Chúa Giê su.

**Câu 3**. Sau khi lên ngôi Hoàng đế, Lý Bí đã đặt tên nước là gì?

**A.** Đại Cồ Việt.    **B.** Đại Ngu.

**C.** Vạn Xuân. **D.** Đại Việt.

**Câu 4.** Yếu tố kĩ thuật nào của Trung Quốc mới được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Làm đồ gốm. **B.** Đúc đồng.

**C.** Làm muối. **D.** Chế tạo đồ thủy tinh.

**Câu 5.** Chính quyền đô hộ nhà Hán nắm độc quyền về

**A.** sắt. **B.** đồng. **C.** ngọc trai. **D.** gạo.

**Câu 6.** Dịp lễ, tết nào của người Trung Quốc được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Lễ Giáng sinh.  **B.** Lễ Phục sinh.

**C.** Tết Dương Lịch.     **D.** Tết Hàn thực.

**Câu 7.** Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

**B.** Phong tục ăn trầu… được truyền từ đời này sang đời khác.

**C.** Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.

**D.** Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

**Câu 8.** Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược?

**A.** Sông Bạch Đằng.  **C.** Sông Như Nguyệt.

**B.** Sông Tô Lịch. **D.** Sông Cửu Long.

**Câu 9.** Người tiến hành cuộc cải cách đầu tiên trong lịch sử Việt Nam là

**A.** Ngô Quyền. **B.** Lý Bí.

**C.** Dương Đình Nghệ. **D.** Khúc Hạo.

**Câu 10.** Năm 931, Dương Đình Nghệ dấy binh khởi nghĩa ở

**A.** làng Giàng (Thanh Hóa).  **B.** Mê Linh.

**C.** Nghệ An. **D.** Hưng Yên.

**Câu 11:** Trong các tầng đất, tầng nào trực tiếp tác động đến sự sinh trưởng và phát triển của thực vật?

**A.** Tầng tích tụ. **B.** Tầng đá gốc. **C.** Tầng đá mẹ. **D.** Tầng chứa mùn.

**Câu 12:** Thực vật ở môi trường đới lạnh có đặc điểm gì?

**A.** Tán lá rộng, nhiều tầng, rậm rạp.

**B.** Thực vật cằn cỗi, chủ yếu là xương rồng.

**C.** Thưa thớt, đồng cỏ cao mọc um tùm.

**D.** Rêu và địa y mọc thành từng mảng.

**Câu 13:** Sự đa dạng của sinh vật biển **không** phụ thuộc vào

**A.** ánh sáng. **B.** lượng mưa. **C.** nhiệt độ. **D.** nồng độ oxy.

**Câu 14:** Nguyên nhân nào sau đây làm cho diện tích rừng nhiệt đới trên Trái Đất ngày càng suy giảm?

**A.** Do chiến tranh tàn phá.

**B.** Do con người đốt rừng làm nương rẫy.

**C.** Do thiên tai (lũ quét, sạt lở,...).

**D.** Do cháy rừng và tác động của con người.

**Câu 15:** Băng hà phân bố chủ yếu ở

**A.** châu Nam Cực. **B.** trên các đỉnh núi cao.

**C.** Bắc Cực. **D.** Nam Cực và đảo Grơn – len.

**Câu 16:** Nhiệt độ không khí **không** thay đổi theo yếu tố nào sau đây?

**A.** Màu đất. **B.** Độ cao địa hình.

**C.** Vĩ độ. **D.** Vị trí gần hay xa biển.

**Câu 17:** Đặc điểm thực vật của rừng nhiệt đới **không phải** là

**A.** nhiều tầng tán. **B.** cằn cỗi, ít lá.

**C.** dây leo chằng chịt. **D.** xanh tốt quanh năm.

**Câu 18:** Những loài vật nào sau đây **không** sống trên cạn?

**A.** Vượn, hươu cao cổ, lợn rừng. **B.** Tảo, hải quỳ.

**C.** Sư tử, lạc đà, ngỗng. **D.** Linh dương, ngựa vằn, sói.

**Câu 19:** Nhân tố nào sau đây sinh ra thành phần khoáng của đất?

**A.** Con người. **B.** Địa hình. **C.** Khí hậu. **D.** Đá mẹ.

**Câu 20:** Nơi phân bố của rừng nhiệt đới thường có khí hậu

**A.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn.

**B.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm thấp.

**C.** nóng theo mùa, mưa ít dưới 1700mm.

**D.** nhiệt độ trên 21℃, lượng mưa dưới 1500mm.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1:** (1 điểm) Nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lý Bí?

**Câu 2:** (1 điểm) Trình bày ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

**Câu 3:** (0,5 điểm) Hãy chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kì Bắc thuộc vẫn được duy trì đến ngày nay?

**Câu 4:** (1 điểm) Trình bày nhân tố đá mẹ và khí hậu trong quá trình hình thành đất.

**Câu 5:** (1 điểm) Kể tên một số loài sinh vật sống trên lục địa.

**Câu 6:** (0,5 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau, hãy viết 1 đoạn văn về sự đa dạng của các loài sinh vật ở nước ta.

*Thành phần loài sinh vật ở nước ta*

|  | **Thực vật** | **Thú** | **Chim** | **Bò sát lưỡng cư** | **Cá** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nước ngọt** | **Nước mặn** |
| **Số lượng loài đã biết** | 14600 | 300 | 830 | 400 | 550 | 2000 |

***Chúc các em làm bài tốt!***

| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 25/04/2023 |
| --- | --- |

Đề 3

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1.** Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược?

**A.** Sông Bạch Đằng. **C.** Sông Như Nguyệt.

**B.** Sông Tô Lịch.  **D.** Sông Cửu Long.

**Câu 2.** Sau khi lên ngôi Hoàng đế, Lý Bí đã đặt tên nước là gì?

**A.** Đại Cồ Việt.    **B.** Đại Ngu.

**C.** Vạn Xuân. **D.** Đại Việt.

**Câu 3.** Chính quyền đô hộ nhà Hán nắm độc quyền về

**A.** sắt. **B.** đồng. **C.** ngọc trai. **D.** gạo.

**Câu 4.** Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

**B.** Phong tục ăn trầu… được truyền từ đời này sang đời khác.

**C.** Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.

**D.** Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

**Câu 5.** Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

**A.** Thờ cúng tổ tiên. **B.** Thờ Đức Phật.

**C.** Thờ thần tài.                          **D.** Thờ Chúa Giê su.

**Câu 6.** Yếu tố kĩ thuật nào của Trung Quốc mới được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Làm đồ gốm. **B.** Đúc đồng.

**C.** Làm muối.  **D.** Chế tạo đồ thủy tinh.

**Câu 7.** Dịp lễ, tết nào của người Trung Quốc được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Lễ Giáng sinh.  **B.** Lễ Phục sinh.

**C.** Tết Dương Lịch.      **D.** Tết Hàn thực.

**Câu 8.** Người tiến hành cuộc cải cách đầu tiên trong lịch sử Việt Nam là

**A.** Ngô Quyền. **B.** Lý Bí.

**C.** Dương Đình Nghệ. **D.** Khúc Hạo.

**Câu 9.** Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán vào năm 40?

**A.** Triệu Thị Trinh.                                          **B.** Lý Bí.

**C.** Mai Thúc Loan. **D.** Trưng Trắc - Trưng Nhị.

**Câu 10.** Năm 931, Dương Đình Nghệ dấy binh khởi nghĩa ở

**A.** làng Giàng (Thanh Hóa). **B.** Mê Linh.

**C.** Nghệ An. **D.** Hưng Yên.

**Câu 11:** Nhân tố nào sau đây sinh ra thành phần khoáng của đất?

**A.** Đá mẹ. **B.** Con người. **C.** Khí hậu. **D.** Địa hình.

**Câu 12:** Trong các tầng đất, tầng nào trực tiếp tác động đến sự sinh trưởng và phát triển của thực vật?

**A.** Tầng tích tụ. **B.** Tầng chứa mùn. **C.** Tầng đá gốc. **D.** Tầng đá mẹ.

**Câu 13:** Sự đa dạng của sinh vật biển **không** phụ thuộc vào

**A.** nồng độ oxy. **B.** lượng mưa. **C.** ánh sáng. **D.** nhiệt độ.

**Câu 14:** Nhiệt độ không khí **không** thay đổi theo yếu tố nào sau đây?

**A.** Vị trí gần hay xa biển. **B.** Vĩ độ.

**C.** Màu đất. **D.** Độ cao địa hình.

**Câu 15:** Nơi phân bố của rừng nhiệt đới thường có khí hậu

**A.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn.

**B.** nhiệt độ trên 21℃, lượng mưa dưới 1500mm.

**C.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm thấp.

**D.** nóng theo mùa, mưa ít dưới 1700mm.

**Câu 16:** Thực vật ở môi trường đới lạnh có đặc điểm gì?

**A.** Thực vật cằn cỗi, chủ yếu là xương rồng.

**B.** Thưa thớt, đồng cỏ cao mọc um tùm.

**C.** Rêu và địa y mọc thành từng mảng.

**D.** Tán lá rộng, nhiều tầng, rậm rạp.

**Câu 17:** Nguyên nhân nào sau đây làm cho diện tích rừng nhiệt đới trên Trái Đất ngày càng suy giảm?

**A.** Do chiến tranh tàn phá.

**B.** Do thiên tai (lũ quét, sạt lở,...).

**C.** Do cháy rừng và tác động của con người.

**D.** Do con người đốt rừng làm nương rẫy.

**Câu 18:** Những loài vật nào sau đây **không** sống trên cạn?

**A.** Linh dương, ngựa vằn, sói. **B.** Sư tử, lạc đà, ngỗng.

**C.** Tảo, hải quỳ. **D.** Vượn, hươu cao cổ, lợn rừng.

**Câu 19:** Đặc điểm thực vật của rừng nhiệt đới **không phải** là

**A.** xanh tốt quanh năm. **B.** cằn cỗi, ít lá.

**C.** nhiều tầng tán. **D.** dây leo chằng chịt.

**Câu 20:** Băng hà phân bố chủ yếu ở

**A.** Nam Cực và đảo Grơn – len. **B.** châu Nam Cực.

**C.** trên các đỉnh núi cao. **D.** Bắc Cực.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1:** (1 điểm) Nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lý Bí?

**Câu 2:** (1 điểm) Trình bày ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

**Câu 3:** (0,5 điểm) Hãy chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kì Bắc thuộc vẫn được duy trì đến ngày nay?

**Câu 4:** (1 điểm) Trình bày nhân tố đá mẹ và khí hậu trong quá trình hình thành đất.

**Câu 5:** (1 điểm) Kể tên một số loài sinh vật sống trên lục địa.

**Câu 6:** (0,5 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau, hãy viết 1 đoạn văn về sự đa dạng của các loài sinh vật ở nước ta.

*Thành phần loài sinh vật ở nước ta*

|  | **Thực vật** | **Thú** | **Chim** | **Bò sát lưỡng cư** | **Cá** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nước ngọt** | **Nước mặn** |
| **Số lượng loài đã biết** | 14600 | 300 | 830 | 400 | 550 | 2000 |

***Chúc các em làm bài tốt!***

| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 25/04/2023 |
| --- | --- |

Đề 4

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1.** Dịp lễ, tết nào của người Trung Quốc được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Lễ Giáng sinh.  **B.** Lễ Phục sinh.

**C.** Tết Dương Lịch.      **D.** Tết Hàn thực.

**Câu 2.** Sau khi lên ngôi Hoàng đế, Lý Bí đã đặt tên nước là gì?

A. Đại Cồ Việt.    B. Đại Ngu.

C. Vạn Xuân. D. Đại Việt.

**Câu 3.** Người tiến hành cuộc cải cách đầu tiên trong lịch sử Việt Nam là

**A.** Ngô Quyền. **B.** Lý Bí.

**C.** Dương Đình Nghệ. **D.** Khúc Hạo.

**Câu 4.** Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán vào năm 40?

**A.** Triệu Thị Trinh.                                          **B.** Lý Bí.

**C.** Mai Thúc Loan. **D.** Trưng Trắc - Trưng Nhị.

**Câu 5**. Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược?

**A.** Sông Bạch Đằng. **C.** Sông Như Nguyệt.

**B.** Sông Tô Lịch. **D.** Sông Cửu Long.

**Câu 6.** Chính quyền đô hộ nhà Hán nắm độc quyền về

**A.** sắt.  **B.** đồng. **C.** ngọc trai. **D.** gạo.

**Câu 7.** Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

**A.** Thờ cúng tổ tiên. **B.** Thờ Đức Phật.

**C.** Thờ thần tài.                          **D.** Thờ Chúa Giê su.

**Câu 8.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

**B.** Phong tục ăn trầu… được truyền từ đời này sang đời khác.

**C.** Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.

**D.** Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

**Câu 9.** Năm 931, Dương Đình Nghệ dấy binh khởi nghĩa ở

**A.** làng Giàng (Thanh Hóa). **B.** Mê Linh.

**C.** Nghệ An. **D.** Hưng Yên.

**Câu 10.** Yếu tố kĩ thuật nào của Trung Quốc mới được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

**A.** Làm đồ gốm. **B.** Đúc đồng.

**C.** Làm muối. **D.** Chế tạo đồ thủy tinh.

**Câu 11:** Trong các tầng đất, tầng nào trực tiếp tác động đến sự sinh trưởng và phát triển của thực vật?

**A.** Tầng tích tụ. **B.** Tầng đá mẹ. **C.** Tầng chứa mùn. **D.** Tầng đá gốc.

**Câu 12:** Những loài vật nào sau đây **không** sống trên cạn?

**A.** Tảo, hải quỳ. **B.** Vượn, hươu cao cổ, lợn rừng.

**C.** Sư tử, lạc đà, ngỗng. **D.** Linh dương, ngựa vằn, sói.

**Câu 13:** Nhân tố nào sau đây sinh ra thành phần khoáng của đất?

**A.** Đá mẹ. **B.** Địa hình. **C.** Khí hậu. **D.** Con người.

**Câu 14:** Sự đa dạng của sinh vật biển **không** phụ thuộc vào

**A.** nhiệt độ. **B.** nồng độ oxy. **C.** ánh sáng. **D.** lượng mưa.

**Câu 15:** Băng hà phân bố chủ yếu ở

**A.** trên các đỉnh núi cao. **B.** Nam Cực và đảo Grơn – len.

**C.** Bắc Cực. **D.** châu Nam Cực.

**Câu 16:** Nhiệt độ không khí **không** thay đổi theo yếu tố nào sau đây?

**A.** Vị trí gần hay xa biển. **B.** Màu đất.

**C.** Độ cao địa hình. **D.** Vĩ độ.

**Câu 17:** Đặc điểm thực vật của rừng nhiệt đới **không phải** là

**A.** dây leo chằng chịt. **B.** nhiều tầng tán.

**C.** cằn cỗi, ít lá. **D.** xanh tốt quanh năm.

**Câu 18:** Nơi phân bố của rừng nhiệt đới thường có khí hậu

**A.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm thấp.

**B.** nhiệt độ trên 21℃, lượng mưa dưới 1500mm.

**C.** nóng theo mùa, mưa ít dưới 1700mm.

**D.** nóng quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn.

**Câu 19:** Nguyên nhân nào sau đây làm cho diện tích rừng nhiệt đới trên Trái Đất ngày càng suy giảm?

**A.** Do thiên tai (lũ quét, sạt lở,...).

**B.** Do chiến tranh tàn phá.

**C.** Do cháy rừng và tác động của con người.

**D.** Do con người đốt rừng làm nương rẫy.

**Câu 20:** Thực vật ở môi trường đới lạnh có đặc điểm gì?

**A.** Tán lá rộng, nhiều tầng, rậm rạp.

**B.** Thực vật cằn cỗi, chủ yếu là xương rồng.

**C.** Rêu và địa y mọc thành từng mảng.

**D.** Thưa thớt, đồng cỏ cao mọc um tùm.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1:** (1 điểm) Nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lý Bí?

**Câu 2:** (1 điểm) Trình bày ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

**Câu 3:** (0,5 điểm) Hãy chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kì Bắc thuộc vẫn được duy trì đến ngày nay?

**Câu 4:** (1 điểm) Trình bày nhân tố đá mẹ và khí hậu trong quá trình hình thành đất.

**Câu 5:** (1 điểm) Kể tên một số loài sinh vật sống trên lục địa.

**Câu 6:** (0,5 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau, hãy viết 1 đoạn văn về sự đa dạng của các loài sinh vật ở nước ta.

*Thành phần loài sinh vật ở nước ta*

|  | **Thực vật** | **Thú** | **Chim** | **Bò sát lưỡng cư** | **Cá** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nước ngọt** | **Nước mặn** |
| **Số lượng loài đã biết** | 14600 | 300 | 830 | 400 | 550 | 2000 |

***Chúc các em làm bài tốt!***